TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2021/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 11 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020 về việc "Chia vay nợ sau ly hôn".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Vân A** – sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Khu 01, xã L, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Anh **Lê Hồng P** – sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Khu 01, xã L, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Ngân hàng S**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết X – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng S.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Q – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng S huyện Đ. Địa chỉ: Khu TT, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Trọng Q: Ông Lê Đình K – Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng S huyện Đ. Địa chỉ: Khu TT, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Lê Hồng P trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng S huyện Đ số tiền

tính đến ngày 03/03/2021 là: 62.170.000 đồng *(Sáu mươi hai triệu một trăm bẩy mươi nghìn đồng)* bao gồm: 62.000.000 đồng *(Sáu mươi hai triệu đồng)* tiền gốc và 170.000 đồng *(Một trăm bẩy mươi nghìn đồng)* tiền lãi ngay khi quyết định này có hiệu lực pháp luật và tiền lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị Vân A không phải trả khoản nợ trên cho Ngân hàng S huyện Đ.

Kể từ khi hết thời hạn thỏa thuận trả nợ trên, nếu anh Lê Hồng P không trả được số tiền trên cho Phòng giao dịch Ngân hàng S huyện Đ, Phòng giao dịch Ngân hàng S huyện Đ có đơn đề nghị thi hành án thì A Lê Hồng P phải có trách nhiệm trả lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí sơ thẩm:

Anh Lê Hồng P phải nộp 1.555.000 đồng *(Một triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng)* án phí.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Vân A tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.550.000 đồng *(Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)* theo Biên lai số: AA/2020/0002034 ngày 25/12/02020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Anh Tuấn